



**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN TRUNG**

*** ❁ ❁ ❁ ***



**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

*GV: Nguyễn Thị Thủy
Năm học: 2025- 2026*



KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ

ĐỘ TUỔI : 3-4 TUỔI .E

CHỦ ĐỀ : BẢN THÂN

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
1 Tổ chức bữa ăn <i>a. Số lượng và chất lượng bữa ăn:</i> <i>b. Chăm sóc bữa ăn</i>	+ Tổ chức cho trẻ ăn 1 bữa chính và một bữa phụ. + Thực đơn được thay đổi theo mùa, gồm có cơm, món mặn, món xào, canh, hoa quả tráng miệng. + Nước uống: Khoảng 1,6 -2,0 l/trẻ/ngày(kể cả trong thức ăn). - Mùa đông trẻ uống nước ấm, mùa hè cho trẻ uống nước đun sôi để nguội, hoặc nước đóng bình đã được kiểm nghiệm. +Trước khi ăn: - Chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa. - Chú ý rèn trẻ kỹ năng vệ sinh trước và sau khi ăn; + Trong khi ăn: - Cô chia cơm ra từng bát, trộn đều cho trẻ ăn ngay sau khi chia, không để trẻ ngồi đợi lâu. - Trong khi ăn cần tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết khẩu phần, không được dọa, nạt trẻ trong khi ăn. + Kết hợp giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: + Trong khi ăn cần chú ý đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ. - Thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc. + Sau khi ăn:	Phối hợp với BGH và nhân viên nuôi dưỡng để thay đổi món ăn theo mùa cho trẻ - GV chuẩn bị đồ dùng đầy đủ cho trẻ Giáo viên A phối hợp gv B để thực hiện quan tâm động viên cho trẻ ăn hết suất. - GV nhắc trẻ lau miệng, uống nước, đi vs	

	- Giáo viên hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi qui định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối, đi vệ sinh....		
2. Tổ chức giấc ngủ	a. Trước khi trẻ ngủ - Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu. - Trước khi trẻ ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối... - Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. b. Trong khi ngủ: - Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc khoảng 140-150 phút. Trẻ ngủ ngon giấc, đầy giấc. - Trong khi trẻ ngủ giáo viên trực để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra. c. Sau khi ngủ - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước giáo viên cho trẻ dậy trước. - Hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn quà chiều.	- Giáo viên trực trẻ ngủ,	
3. Tổ chức vệ sinh <i>a. Vệ sinh cô:</i> <i>b. Vệ sinh cá nhân trẻ</i>	* Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân - Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ - Thân thể sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn. - Thường xuyên thực hiện phòng chống dịch ,thực hiện đúng 5k của bộ y tế - Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ - Luôn giữ sạch sẽ, VS răng miệng khi chăm sóc trẻ;	- Giáo viên	

<i>c. Vệ sinh môi trường</i>	- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm. + Chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân. - Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để vệ sinh cho trẻ + nhắc nhở trẻ thực hiện tốt phòng chống dịch covid 19, thực hiện tốt 5k của bộ y tế . + Chăm sóc và hướng dẫn trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân đúng quy trình. + Tập cho trẻ có thói quen uống nước và súc miệng đánh răng sau khi ăn. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi - Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, trong kho luôn gọn gàng sạch sẽ, và đảm bảo an toàn cho trẻ. - Hàng tuần GV lên lịch vs ít nhất 1 lần / tuần. - Đồ dùng vệ sinh, chất tẩy vệ sinh phải cất trên giá cao, được sắp xếp gọn gàng. + Vệ sinh phòng nhóm: Đồ dùng cốc uống nước, thìa, bát được rửa sạch và tiệt trùng hằng ngày Nhà vệ sinh cần được cọ rửa sạch sẽ hằng ngày trước khi ra về. + Xử lý rác, nước thải -Rác thải của nhóm lớp được phân loại và bỏ vào thùng rác có nắp đậy. Nhắc trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung. + Giữ sạch nguồn nước: - Khơi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo. - Chú trọng việc xử lý các nguồn nước thải trong nhà trường		
4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an	+ Phòng tẩy dun cho trẻ + Theo dõi tình trạng dinh dưỡng:	- Giáo viên - Nhân viên y tế,	

toàn a) Chăm sóc sức khỏe b) Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng. c) Phòng và xử lý các bệnh thường gặp: d) Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi mỗi tháng 1 lần + Trẻ suy dinh dưỡng cần được chăm sóc và chế độ dinh dưỡng phù hợp và động viên trẻ ăn nhiều loại thức ăn - Giáo viên biết xử lý một số tình huống đơn giản. - Giáo viên có phương án phòng chống dịch covid -19 tại lớp, chuẩn bị tốt các điều kiện để phòng chống dịch covid cho trẻ. - Thực hiện nghiêm cách phòng chống dịch Covid- 19 của bộ y tế trong trường + An toàn thể lực: - Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, giáo dục trẻ biết tránh những vật dụng nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nước uống và nước sinh hoạt . - Có tủ thuốc tại nhà trường và có đủ các loại thuốc thông dụng. - Giáo viên dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ. Tránh gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ + An toàn tính mạng: - Không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ. - Sàn nhà vệ sinh khô ráo, tránh trơn trượt. - Không cho trẻ tiếp xúc với người lạ mặt hoặc nhận quà từ người lạ. - Kịp thời Giải quyết những vấn đề về CSVN chưa đảm bảo an toàn để có biện pháp sửa chữa:	- Phụ huynh - giáo viên - GV phối hợp phụ huynh - GV luôn luôn đảm bảo an toàn cho trẻ	
---	---	--	--

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

1. Tình hình sức khỏe:

Các cháu đến lớp đều khỏe mạnh ,tham gia tốt các hoạt động trong ngày rất tốt

- Do dịch bệnh diễn biến phức tạp, và thời tiết giao mùa nên có một số trẻ ốm ,đi học không đều ,như bạn Tú Anh, Khánh Ngân, Ngọc Thảo

-Phối hợp Phụ huynh tăng cường chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng ,thấp còi như cháu : Khánh Ngân, Minh Kiên, Ngọc Hoàng.

* Biện pháp: Cô phối kết hợp phụ huynh chăm sóc trẻ và phòng chống dịch cho trẻ đi học đầy đủ

2.Kỹ năng của trẻ:

Rèn cho trẻ có thói quen tự phục vụ bản thân

Rèn cho trẻ có kỹ năng tô màu cầm bút đúng cách và các kỹ năng khác còn yếu chưa mạnh giạn ,Như cháu Huy Khang, Anh Thư, Tiến Vinh.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 06/10 đến ngày 24/10/2025

Mục tiêu GD	Nội Dung GD	Hoạt Động GD
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT3. Biết ích lợi một số món ăn, thực phẩm đối với sức khỏe và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	+ Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (sâu răng, suy dinh dưỡng.....)	+ Hoạt động bữa ăn. - Rèn cho trẻ có thói quen văn minh tron g ăn uống. + Mọi lúc MN - Dạy trẻ không ăn quà vặt ngoài đường
MT4. Trẻ biết thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn.	+Tự tháo tất,cởi quần áo... + Rửa tay, lau mặt, súc miệng	+ Hoạt động vệ sinh -Rèn cho trẻ cách rửa tay, lau mặt, súc miệng + Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Dạy trẻ kỹ năng mặc quần áo và cách đi tất giày
MT7. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	+ Đội mũ khi ra nắng, đi dép, mang khẩu trang , sát khuẩn tay khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu + Biết một số biểu hiện khi ốm.	+ Hoạt động đón trẻ. + Hoạt động kỹ năng sống. - Cho trẻ xem video các tình huống và tập xử lý các tình huống -Dạy trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách
b. Phát triển vận động		
MT 11. Trẻ biết thực hiện đủ các động tác phát triển cơ hô hấp trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Co và duỗi tay, bắt chéo hai tay lên trước ngực -Bụng +Cúi người về phía trước - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang	- Hoạt động thể dục sáng - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
MT12. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	+Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	- Hoạt động học +Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.

MT15. Trẻ biết thực hiện phối hợp các cơ quan trong cơ thể trong các vận động	+Bò chui qua cổng. + Đi kiềng gót	- Hoạt động học VĐCB: +Bò chui qua cổng. -Đi kiềng gót
MT18. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động:	+ Cài, cởi cúc, tự tháo, cởi dây dép..... +Xếp chồng các hình khối	+Hoạt động kỹ năng sống. - Chơi các T/C: Tập cài khuy áo, tự đi dây, đi dép)
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
c. Khám phá khoa học		
MT 20: Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm của đối tượng	- Chức năng của các giác quan và 1 số bộ phận khác của cơ thể.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi -Dạy trẻ chăm sóc các giác quan và các bộ phận của cơ thể
MT 21. Trẻ biết chức năng của các giác quan và 1 số bộ phận khác của cơ thể.	- Kỹ năng tự bảo vệ các bộ phận trên cơ thể	- Hoạt động học: + Cơ thể bé và bạn - Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể
MT 23. Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Đồ dùng đồ chơi bé trai , bé gái.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi +Đồ dùng, đồ chơi bé trai, bé gái +Dạy trẻ nhận biết về giới tính
MT 28: Trẻ biết nói được tên,tuổi,giới tính của bản thân khi được hỏi,trò chuyện.	- Tên,tuổi,giới tính của bản thân - Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh- -Trò Chuyện Sáng	+Hoạt động học: - Bé giới thiệu về mình - Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh
Làm quen với một số khái niệm về toán		
MT 43: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân.	-Xác định phía trên, phía dưới phía trước, phía sau của bản thân - Nhận biết tay trái,tay phải	+ Hoạt động học: -Trẻ xác định được phía Trên, phía dưới, trước,phía sau của bản thân - Nhận biết tay trái,tay phải của bản

	của bản thân.	thân.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT 50: Trẻ đọc thuộc 1 số bài thơ,ca dao ,đồng dao về chủ đề Bản thân	+ Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về...phù hợp với độ tuổi. -Thơ:miệng xinh - Cái lười +Đôi mắt của em -Đồng dao: Dung dăng dung dẻ	+ Hoạt động học: Thơ:- Miệng xinh (Lê Thu Hương) -Cái lười + Hoạt MLMN - Đôi mắt của em - Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.
MT51. Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn về chủ đề bản thân	+ Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe - Truyện: Mỗi người một việc	+ Hoạt động học : - Truyện: Mỗi người một việc
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT 58:. Trẻ hát tự nhiên,hát được giai điệu bài hát quen thuộc Vận động theo nhịp điệu các bài hát ,bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp ,phách ,vận động minh họa) - Trẻ chú ý nghe, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát. - Trẻ biết chơi các trò chơi âm nhạc và biểu diễn các bài hát, múa .	+ Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. “Cái mũi” + Vận động đơn giản theo nhịp điệu của một số bài hát, bản nhạc. + Sử dụng các dụng cụ gõ đệm Vận động minh họa: “ tay thơm tay ngoan, Nghe hát: Mừng sinh nhật. Trò chơi: Tai ai tinh Biểu diễn cuối chủ đề;tìm bản thân, bạn có biết tên tôi + Hoạt động chiều. + Mọi lúc mọi nơi. - Cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn theo phách, nhịp.	+ Hoạt động học: Dạy hát: - Cái mũi Vận động minh họa: - Tay thơm tay ngoan, Nghe hát: Mừng sinh nhật. Trò chơi: Tai ai tinh Biểu diễn cuối chủ đề;tìm bản thân, bạn có biết tên tôi + Hoạt động chiều. + Mọi lúc mọi nơi. - Cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn
MT60. Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tô màu tạo thành bức tranh đơn giản.	- Tô màu mũ, áo bạn trai bạn gái; Trang trí khăn mùi soa;	+ Hoạt động học: Tô màu khăn mùi soa; + Hoạt động chiều: - Tô màu mũ, áo bạn trai bạn gái;

MT62. Biết cách, lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành sản phẩm có 1 hoặc 2 khối.	+ Nặn vòng tặng bạn	+ Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Làm bánh - Nặn vòng tặng bạn
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT65: Trẻ nói được tên,tuổi,giới tính của bản thân,điều bé thích,không thích những việc gì bé có thể làm được.	* <u>Ý thức về bản thân</u> - Tên, tuổi,giới tính của bản thân. - Nói được điều bé thích và không thích	+ Hoạt động mọi lúc mọi - Trẻ giới thiệu tên của mình,Nam hay nữ và sở thích riêng
MT 67. Trẻ cố gắng thực hiện công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi...).	+ Thực hiện công việc được người lớn giao như trực nhật:Xếp cất gối, xếp cất ghế, xếp khăn, chia giấy vẽ, cất dọn đồ dùng, đồ chơi..	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi -Trẻ thực hiện công việc theo sự phân công của cô và các bạn trong nhóm
MT 68. Trẻ nhận ra cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh).	+ Vui, buồn, sợ hãi, tức giận... qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi -Trẻ nhận ra các cảm xúc vui, buồn của cô, và các bạn trong nhóm,và qua các hoạt động

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH
Thực hiện từ ngày 06 đến ngày 10/10/2025

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - chơi tự do - TDS	- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi - Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé - Tập kết hợp bài: “Nào chúng ta cùng tập thể dục”				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát TC: Mèo đuổi chuột	LVPTT KPKH: Bé tự giới thiệu về mình	LVPTNN Thơ: Cái Lưỡi.	LVPTTM Toán: Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái.	LVPTTM Âm nhạc: Dạy hát: Cái mũi. Trò chơi: Tai ai tinh.
Hoạt động góc	- Góc phân vai: Cô cấp dưỡng, bán hàng, bác sỹ - Góc xây dựng: Xây dựng công viên - Góc nghệ thuật: Tô màu đồ dùng của bé, nặn, xếp các hình người. Chơi với các ngón tay, hát múa các bài hát có nội dung về chủ đề... - Góc học tập- sách: Tập cho trẻ giở sách xem tranh, đọc sách, chơi với các hình dẹt, làm an bun hình người - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát sỏi, in hình				
Hoạt động ngoài trời	- HĐCMĐ: quan sát thời tiết, xếp hình bằng hạt gạo, , trải nghiệm các vật chìm vật nổi, tan hay không tan.giao lưu trò chơi kéo co cùng lớp bé A,múa hát sân trường - TCVD: Tìm bạn, dung dăng dung dẻ, tập tầm vông, cướp cờ, tung bóng.. - Chơi tự do: Cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời				
Ăn ngủ	- Trẻ biết giúp cô kê bàn ăn, trải khăn. - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn ăn khi vào ăn cơm. - Tập cho trẻ vệ sinh tay mặt sạch sẽ trước và súc miệng sau khi ăn. - Tập cho trẻ thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc .				
Hoạt động chiều	-Hướng dẫn trẻ chơi “ Cướp cờ” -Làm quen bài thơ cái lưỡi -Làm quen bài hát:cái mũi -Dạy trẻ KNS: Trẻ biết tự mặc quần áo. -Nêu gương cuối tuần. Vệ si nh trả trẻ				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CƠ THỂ BÉ VÀ BẠN
Thực hiện từ ngày 13 đến ngày 17 /10/2025

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - chơi tự do - TDS	- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi - Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé - Tập kết hợp bài: “Nào chúng ta cùng tập thể dục”				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Bò chui qua cổng Trò chơi: Lộn cầu vòng.	LVPTNT KPXH: Trò chuyện Sáng	LVPTNN Truyện Mỗi người một việc	LVPTTM Tạo hình: Tô màu khăn mùi soa (Mẫu)	LVPTTM Âm nhạc: VĐMH: Tay thơm, tay ngoan(TT) Trò chơi: Tiếng hát ở đâu.
Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cô cấp dưỡng, bán hàng, bác sỹ - Góc xây dựng: Xây dựng ngôi của bé - Góc nghệ thuật: nặn vòng, xếp các hình người. Làm búp bê rồi, vẽ cắt dán các bộ phận cơ thể, tô màu tranh, hát múa các bài hát có nội dung về chủ đề... - Góc học tập – sách: Tập cho trẻ giờ sách xem tranh, , chơi lô tô, làm an bun, làm các bài tập trên sàn,phân loại đồ dùng của bé trai, bé gái,kể chuyện mỗi người một việc. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát sỏi				
Chơi ngoài trời	- HĐCMĐ: chơi với các ngón tay, qs thời tiết, nhặt lá làm đồ chơi, in hình bàn tay bàn chân trên cát, múa dân vũ bài hát cái mui - TCVD: Nghe âm trhanh to nhỏ, mũi cảm tai, tai ai tinh, mèo đuổi chuột kéo co... - Chơi tự do: Cho trẻ chơi bóng, hột hạt , in hình trên cát				
Ăn ngủ	- Trẻ biết giúp cô kê bàn ăn, trải khăn. - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn ăn khi vào ăn cơm,ăn gọn gàng , không rơi vãi cơm. - Tập cho trẻ vệ sinh tay mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Tập cho trẻ thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc .				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi: Dung dăng dung dẻ. - Làm quyen bài hát tay thơm tay ngoan - Làm quen truyện:mỗi người một việc - Dạy trẻ KN: Không ăn quà vặt khi đến lớp. - Nêu gương cuối tuần, Vệ sinh trả trẻ				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH
Thực hiện từ ngày 20 đến ngày 25/10/2025

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - chơi tự do - TDS	- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi - Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé - Tập kết hợp bài: “Nào chúng ta cùng tập thể dục				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Đi Kiềng gót T/C;kéo co	LVPTNT KPKH: Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh.	LVPTNT Toán: Dạy trẻ xác định phía trước, phía sau, phía trên phía dưới của bản thân	LVPTNN Thơ miệng xinh	LVPTTM Âm nhạc: Biểu diễn cuối chủ đề Nghe hát bàn tay mẹ(kh)
Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Gia đình, mẹ con ,tổ chức sinh nhật bạn - Góc xây dựng: Xây dựng Ngôi nhà bé ở, lắp ghép hình người - Góc nghệ thuật: làm hình người bằng lá chuối,vải vụn, nặn bánh, xếp các hình người. Xé dán các bộ phận trên cơ thể, hát múa các bài hát có nội dung về chủ đề... - Góc học tập - sách: Ôn xác định vị trí phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bản thân ,Tập cho trẻ giở sách xem tranh, đọc sách, chơi lô tô về loại thực phẩm , làm album về chủ điểm bản thân,đọc thơ đôi mắt - Góc thiên nhiên: , chơi với cát sỏi,in hình, vẽ sáng tạo trên bóng kính				
Chơi ngoài trời	- HĐCMTĐ: quan sát bầu trời, múa sân trường bài hát tay thơm tay ngoan, làm vòng bằng các nguyên liệu, trải nghiệm pha nước chanh,giao lưu trò chơi kéo co cùng lớp bé a,lao động nhỏ cỏ vườn rau - TCVD: Tìm bạn, dung dăng dung dẻ, tập tầm vông, mèo đuổi chuột, về đúng nhà. - Chơi tự do: Cho trẻ chơi bóng, hột hạt, in hình trên cát				
Ăn ngủ	- Trẻ biết giúp cô kê bàn ăn, trải khăn. - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn ăn khi vào ăn cơm, rèn cho trẻ có thói quen xúc cơm ăn gọn gàng. - Tập cho trẻ thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc .				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi: Về đúng nhà. - Đọc ca dao đồng dao dung dăng dung dẻ. - Làm quen bài thơ miệng xinh - Thực hiện vở tạo hình. - Nêu gương cuối tuần, Vệ sinh trả trẻ				

